

Kiểm toán công nghệ thông tin trong kiểm toán nội bộ tại Tập đoàn Bảo Việt - Thực trạng và giải pháp

 Ths. Nguyễn Thị Phương Thảo*

Nhận: 13/5/2019
Biên tập: 18/5/2019
Duyệt đăng: 25/5/2019

Với tác động của xu hướng công nghệ trong ngành bảo hiểm, các doanh nghiệp bảo hiểm sẽ ngày càng nhận thức rõ tầm quan trọng của công nghệ thông tin trong hoạt động của mình và tích cực đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin theo các xu hướng này. Đây sẽ là một thách thức lớn với công tác tổ chức kiểm toán nội bộ tại các doanh nghiệp này. Thách thức này đòi hỏi bộ phận kiểm toán nội bộ phải có sự am hiểu nhất định về công nghệ thông tin và sự ứng dụng công nghệ thông tin vào các sản phẩm bảo hiểm tại doanh nghiệp của mình. Theo xu hướng này, nội dung của kiểm toán nội bộ dưới sự tác động của công nghệ thông tin sẽ mở rộng sang loại hình mới, đó là kiểm toán công nghệ thông tin. Tập đoàn Bảo Việt cũng không nằm ngoài xu hướng đó. Bài viết nghiên cứu về thực trạng kiểm toán công nghệ thông tin trong kiểm toán nội bộ tại Tập đoàn Bảo Việt, từ đó đưa ra giải pháp hoàn thiện hoạt động kiểm toán này tại Tập đoàn Bảo Việt.

With the impact of technology trends in the insurance industry, insurance businesses will increasingly be aware of the importance of information technology (IT) in their operations and actively apply IT according to the this trend. This will be an important challenge for internal audit organization in these businesses. The challenge requires the Internal Audit Department to have a certain understanding of IT and the application of IT to insurance products at its businesses. This trend has led to a new audit content, IT auditing. Baoviet Holdings is not out of that trend. The paper researches the reality of IT internal audit, thereby giving solutions to complete this audit content at Baoviet Holdings.

Từ khóa: kiểm toán công nghệ thông tin, kiểm toán nội bộ, Tập đoàn Bảo Việt.

Lần sóng Cách mạng Công nghiệp 4.0 đã tạo ra các xu hướng ứng dụng công nghệ trong ngành bảo hiểm nói chung và Tập đoàn Bảo Việt (TĐBV) nói riêng. TĐBV nhận thức rõ tầm quan trọng của công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động của mình và tích cực đẩy mạnh ứng dụng CNTT theo các xu hướng công nghệ trong ngành bảo hiểm. Các hoạt động nổi bật được TĐBV thực hiện như: Nâng cao khả năng kết nối và tự động hoá xuyên suốt từ khách hàng/người bán hàng trên nền tảng kỹ thuật số 24/7; Nâng cao trải nghiệm khách hàng và hiểu khách hàng; Triển khai đa dạng hóa các kênh thu phí bảo hiểm: qua Internet Banking, trích nợ tự động của Baoviet Bank, qua cổng thông tin khách hàng của Bảo Việt Nhân Thọ cũng như tích cực triển khai các kênh thu phí qua thiết bị thông minh; Tích cực hợp tác với các công ty Fintech và các công ty công nghệ lớn trong nước và thế giới (hợp tác với Viettel, Facebook, MoMo, OnePay, PayOO, VNPay, ...); Tích cực chuyển đổi cơ sở hạ tầng CNTT sang hướng public và private cloud; Nâng cấp hàng loạt hệ thống hiện tại như hệ thống báo cáo nhanh, hệ thống trading online, hệ thống giấy yêu cầu online... TĐBV đã và đang tiếp tục đầu tư mạnh mẽ để hoàn thiện hệ thống CNTT, nắm bắt kỹ

* Khoa Kế toán – Kiểm toán, Học viện Ngân hàng

thời những xu thế công nghệ mới đang thịnh hành trên thế giới, tạo nền tảng để có khả năng kết nối, liên thông, tích hợp và chia sẻ thông tin để thực sự đưa CNTT là thế mạnh của TĐBV để cạnh tranh trong thời đại mới, thời đại của Cách mạng Công nghiệp 4.0. Theo đó, định hướng phát triển CNTT của TĐBV đến năm 2020 đó là các ứng dụng công nghệ bảo hiểm sẽ được triển khai sâu và rộng; hệ sinh thái kỹ thuật số có sự tham gia của Bảo Việt, sẽ được mở rộng và củng cố vững chắc với hầu hết các khách hàng tham gia; Năng cao tính hiệu quả chuyên nghiệp để hỗ trợ hoạt động kinh doanh và cung cấp các sản phẩm dịch vụ vươn tầm quốc tế.

Sự kết nối càng lớn thì rủi ro và nguy cơ là không tránh khỏi, sự cố an ninh mạng tăng lên, tin tặc hiện không chỉ nhắm vào máy tính, mạng và điện thoại thông minh, mà còn cả con người, xe ô tô, máy bay, lưới điện... Những thay đổi về cách thức giao tiếp trên Internet cũng đặt con người vào nhiều nguy cơ về tài chính, sức khỏe. Thông tin cá nhân nếu không được bảo vệ một cách an toàn sẽ dẫn đến những hệ lụy khôn lường. Bên cạnh đó, thủ tục việc làm bị thủ hẹp do công nghệ thông minh dần thay thế con người trong các công việc có tính nguy hiểm cao hoặc những công việc có tính chất lặp đi, lặp lại. Khi tự động hóa thay thế lao động chân tay trong nền kinh tế, khi robot thay thế con người trong nhiều lĩnh vực, hàng triệu lao động trên thế giới có thể rơi vào cảnh thất nghiệp. Theo đó, những thách thức và rủi ro này cần được giảm sát và quản lý một cách thận trọng.

Là doanh nghiệp bảo hiểm với lượng thông tin và dữ liệu khách hàng lớn, Bảo Việt xác định rủi ro liên quan đến công nghệ số, hệ thống CNTT là một trong những rủi ro trọng tâm cần chú trọng quản lý vì những rủi ro này khi phát sinh có thể ảnh hưởng đến tính liên tục trong hoạt động kinh doanh của Bảo Việt. Thực trạng này ảnh hưởng không nhỏ đến tổ chức kiểm toán nội bộ (KTNB) tại TĐBV, tạo ra thách thức lớn về trình độ

chuyên môn, kỹ năng của kiểm toán viên nội bộ (KTVNB) cần thích nghi kịp thời với môi trường CNTT và dẫn tới kiểm toán CNTT cần được chú trọng trong giai đoạn này

Thực trạng kiểm toán CNTT trong KTNB tại TĐBV

Nhận thức rõ vai trò ngày càng quan trọng của kiểm toán CNTT, TĐBV đã bắt đầu triển khai nội dung kiểm toán CNTT trong KTNB bắt đầu từ năm 2018. Tuy nhiên, việc thực hiện nội dung kiểm toán này vẫn đang trong giai đoạn sơ khai nên trong năm 2018, TĐBV chỉ thực hiện 2 cuộc kiểm toán CNTT tại 2 đơn vị thành viên thuộc Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ (công ty con của TĐBV) với đối tượng kiểm toán là hoạt động đảm bảo an toàn CNTT đối với người dùng cuối tại các công ty này bao gồm: Trách nhiệm bảo đảm mật thông tin của cán bộ công nhân viên; An toàn nơi làm việc và môi trường làm việc; Phân loại và bảo vệ thông tin; Quản lý tài khoản, mật khẩu; Sử dụng bàn làm việc và màn hình, thư điện tử, máy tính và thiết bị di động, thiết bị CNTT, phần mềm; Phòng chống virus; Sử dụng mạng nội bộ, máy in, máy in, máy in giấy, máy fax; Vận chuyển thông tin, tài sản thông tin. Chủ thể thực hiện là Ban Kiểm toán hoạt động đầu tư thuộc Khối KTNB tại TĐBV.

Hiện tại, TĐBV chưa xây dựng quy trình kiểm toán CNTT riêng, tuy nhiên các cuộc kiểm toán CNTT trong KTNB tại TĐBV được thực hiện theo quy trình KTNB chung được xây dựng bao gồm các bước sau: Lập kế hoạch kiểm toán, thực hiện kiểm toán, báo cáo kiểm toán và theo dõi thực hiện khuyến nghị kiểm toán. Cụ thể như sau:

Lập kế hoạch kiểm toán: Giai đoạn này thực hiện hai bước công việc sau: Đánh giá rủi ro tổng thể và lập kế hoạch kiểm toán năm; Lập kế hoạch kiểm toán chi tiết. Kết quả xếp hạng có được từ quá trình đánh giá rủi ro tổng thể sẽ được sử dụng như một trong những tiêu chí và nguồn thông tin quan trọng, nhằm xác định và lựa chọn các đối tượng cần được kiểm toán để đưa vào kế hoạch

kiểm toán hàng năm. Sau khi lập kế hoạch kiểm toán năm, KTVNB TĐBV sẽ tiến hành đánh giá rủi ro chi tiết để lập kế hoạch kiểm toán chi tiết.

Thực hiện kiểm toán: Giai đoạn này, KTVNB sẽ thực hiện các bước kiểm toán đã vạch ra trong quá trình lập kế hoạch chi tiết để đánh giá hiệu quả hoạt động của các quy trình kiểm soát và phát hiện các lĩnh vực cần phải cải thiện và tiến hành các cuộc kiểm tra, phân tích chi tiết liên quan đến rủi ro và cơ hội. Đối với kiểm toán CNTT tại TĐBV với mục đích đảm bảo sự tuân thủ quy định pháp luật, quy định nội bộ của TĐBV, đồng thời xác định cơ hội cải thiện quản lý rủi ro, kiểm soát nội bộ trong hoạt động đảm bảo an toàn thông tin đối với người dùng cuối tại đối tượng kiểm toán, các thủ tục kiểm toán thường được sử dụng là: phỏng vấn, kiểm tra tài liệu, thực hiện khảo sát...

Báo cáo kiểm toán: Căn cứ vào kết quả thực hiện kiểm toán, KTVNB lập báo cáo kiểm toán trong đó nêu rõ mục tiêu và phạm vi của cuộc kiểm toán, đồng thời tóm tắt kết quả kiểm toán với các phát hiện trong yêu, đồng thời đưa ra các khuyến nghị dựa vào các quan sát và các kết luận kiểm toán.

Theo dõi thực hiện khuyến nghị kiểm toán: Sau khi kết thúc kiểm toán, trong khoảng thời gian đã thỏa thuận, đơn vị được kiểm toán cần tiến hành hành động tiếp theo để giải quyết các vấn đề hoặc để ngăn ngừa những rủi ro tiềm ẩn được nêu trong báo cáo kiểm toán đồng thời phải báo cáo cho khối KTNB TĐBV những kết quả/ tiến triển trong việc thực hiện các hành động sửa chữa, khắc phục của họ. Trong giai đoạn này, KTVNB sẽ đánh giá mức độ thỏa đáng và hiệu quả của các hành động khắc phục đồng thời cần nhắc tới những thay đổi (của hệ thống kiểm soát, mô hình tổ chức, quy trình kinh doanh,...) sau khi đợt kiểm toán được tiến hành xem những thay đổi này có ảnh hưởng tới sự cần thiết của việc thực hiện khuyến nghị hay không? Khuyến nghị có còn phù hợp hay không?

Nhìn chung, kiểm toán CNTT trong KTNB tại TĐBV là loại hình kiểm toán mới nên việc thực hiện chỉ dừng lại ở nội dung đơn giản, đó là hoạt động đảm bảo an toàn thông tin đối với người dùng cuối và quy trình kiểm toán CNTT chưa được xây dựng để đảm bảo sự thống nhất trong việc thực hiện hoạt động kiểm toán này. Ngoài ra, việc chưa có các KTVNB có kinh nghiệm và hiểu biết về CNTT (các cuộc kiểm toán CNTT đều được thực hiện bởi Ban Kiểm toán hoạt động đầu tư) dẫn tới sự giới hạn về nội dung kiểm toán cũng như hiệu quả của cuộc kiểm toán.

Giải pháp hoàn thiện kiểm toán CNTT trong KTNB tại TĐBV

Kiểm toán CNTT trong KTNB tại TĐBV cần hoàn thiện hơn về nội dung cũng như quy trình kiểm toán CNTT, cần được xây dựng để đảm bảo chất lượng của cuộc kiểm toán. Cụ thể như sau:

Theo Chuẩn mực ISSAI 5300 của Tổ chức Quốc tế, các cơ quan Kiểm toán tối cao (INTOSAI) ban hành vào tháng 6/2016, kiểm toán CNTT được định nghĩa như sau: "Kiểm toán CNTT là hoạt động nhằm đạt được sự đảm bảo, hoặc nhân diện các vi phạm nguyên tắc về: Tính pháp lý, tính hữu hiệu, tính kinh tế và tính hiệu quả của hệ thống CNTT và các kiểm soát liên quan".

Theo đó, đối tượng của kiểm toán CNTT bao gồm:

- Hệ thống CNTT với trọng yếu là dữ liệu của hệ thống CNTT,
- Các kiểm soát liên quan đến hệ thống CNTT đó.

Kiểm toán CNTT có thể kết hợp với các nội dung kiểm toán BCTC, kiểm toán tuân thủ và kiểm toán hoạt động.

Kết hợp với kiểm toán tài chính

Mục tiêu của kiểm toán tài chính là đưa ra ý kiến đánh giá về tính trung thực, đúng đắn về thông tin, BCTC của đơn vị được kiểm toán. Một cuộc kiểm toán BCTC cần thực hiện các nội dung kiểm toán CNTT, nếu như hệ thống kế toán tài chính hoặc các nghiệp vụ chính của đơn vị phần lớn được thực hiện và kiểm soát bởi hệ thống CNTT. Trong

trường hợp này, KTVNB cần đưa ra ý kiến về mức độ tin cậy đối với hệ thống CNTT liên quan đến việc lập và xử lý thông tin, BCTC.

Kết hợp với kiểm toán tuân thủ

Mục tiêu của kiểm toán tuân thủ là đưa ra ý kiến về việc tuân thủ pháp luật, quy chế, quy định mà đơn vị được kiểm toán phải thực hiện. Trong trường hợp này, mục tiêu của kiểm toán CNTT là đánh giá kiểm soát nội bộ liên quan đến hệ thống CNTT thuộc đối tượng của cuộc kiểm toán có tuân thủ các quy định pháp luật, quy chế, quy định mà đơn vị phải tuân theo.

Kết hợp với kiểm toán hoạt động

Mục tiêu của kiểm toán hoạt động là đánh giá tính hiệu lực, hiệu quả và tính kinh tế của các đối tượng của cuộc kiểm toán. Cuộc kiểm toán hoạt động cần thực hiện các nội dung kiểm toán CNTT nếu CNTT được sử dụng phần lớn trong hoạt động được kiểm toán của đơn vị hoặc cần kiểm tra, đánh giá tính hiệu lực, tính hiệu quả và tính kinh tế của các hoạt động nghiệp vụ được tin học hóa và hệ thống CNTT thuộc đối tượng của cuộc kiểm toán.

Khi thực hiện kiểm toán CNTT cần xác định loại hình kiểm toán của cuộc kiểm toán và thực hiện Từ đó, xác định vai trò của kiểm toán CNTT trong cuộc kiểm toán và xây dựng chương trình kiểm toán phù hợp với mục tiêu chung của cuộc kiểm toán. Các bước thực hiện cuộc kiểm toán CNTT được thực hiện như sau: Đánh giá rủi ro và lập kế hoạch kiểm toán năm, lập kế hoạch kiểm toán chi tiết và thực hiện kiểm toán, lập báo cáo kiểm toán, kiểm tra, theo dõi thực hiện chuyển nghi kiểm toán.

Bước 1: Lập kế hoạch kiểm toán

Việc lựa chọn các chủ đề kiểm toán cho kế hoạch chiến lược và kế hoạch kiểm toán năm của kiểm toán CNTT dựa trên phân tích, chấm điểm theo các tiêu chí cụ thể tính toán từ các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, thông tin thu thập bên ngoài và xét đoán chuyên môn. Các tiêu chí cụ thể là.

- Tác động của cuộc kiểm toán mang lại: giá trị gia tăng, các lợi ích và những tác động của cuộc kiểm toán.

- Mức độ trọng yếu về tài chính: Việc xem xét dựa trên các thông tin tài chính thu thập được về hệ thống CNTT. Các tiêu chí tài chính cụ thể cần xem xét là: Giá trị tài chính của hệ thống CNTT; giá trị và mức độ quan trọng của các thông tin tài chính mà hệ thống CNTT đang và sẽ xử lý.

- Rủi ro trong công tác quản trị CNTT.

- Môi trường hoạt động của hệ thống CNTT.

- Tầm quan trọng của hệ thống CNTT đối với đơn vị và bên ngoài.

- Tình hình kiểm toán trước đây,
- Khả năng thực hiện kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước.

KTVNB căn cứ vào thông tin đã thu thập và phân tích đánh giá độ tin cậy của hệ thống kiểm soát chung và kiểm soát phần mềm ứng dụng hoạt động trên nền tảng quản trị CNTT phù hợp. Trên cơ sở đó, xác định rủi ro kiểm toán chi tiết và xác định phạm vi kiểm toán. Mục tiêu của cuộc kiểm toán hệ thống CNTT có thể là toàn thể hệ thống CNTT của đơn vị hoặc chỉ hướng hệ thống CNTT cụ thể hoặc hướng đến một chủ đề kiểm toán thuộc kiểm soát CNTT. Từ đó, KTVNB lập kế hoạch kiểm toán chi tiết cho cuộc kiểm toán.

KTVNB cần thu thập các thông tin và bằng chứng kiểm toán, tiến hành đánh giá về kiểm soát CNTT trong hệ thống đang được kiểm toán để hiểu được sự đảm bảo rằng các kiểm soát CNTT hiện tại là đáng tin cậy về mặt thiết kế, triển khai và hiệu quả.

Bước 2: Thực hiện kiểm toán

Khi thực hiện kiểm toán CNTT, thông thường KTVNB phải kiểm tra các kiểm soát chung CNTT nhằm đánh giá môi trường CNTT tổng thể của tổ chức, bao gồm các chính sách, thủ tục và việc tuân hành CNTT, cụ thể như sau:

- Đánh giá cơ chế quản trị CNTT có phù hợp với việc thiết lập và thực thi;

- Đánh giá các mục tiêu CNTT có phù hợp với mục tiêu kinh doanh;

- Đánh giá sự phù hợp đối với quy trình, thủ tục được áp dụng cho việc mua sắm giải pháp, hệ thống CNTT (bao gồm ứng dụng CNTT, phần mềm, phần cứng, nguồn nhân lực, mạng, giải pháp dịch vụ,...);

- Các kiểm soát cấp tổ chức được gắn trong các hoạt động CNTT hàng ngày, các quy trình bảo mật thông tin của tổ chức, các quy trình sao lưu dữ liệu và vận hành liên tục, quản lý thay đổi và quản lý dịch vụ, sự cố.

Một số thủ tục kiểm toán CNTT yêu cầu việc áp dụng các công cụ kỹ thuật điều tra, khai thác và phân tích dữ liệu. Khi đó, KTVNB sử dụng các kỹ thuật kiểm toán với sự hỗ trợ của phần mềm máy tính, như Microsoft Excel, Microsoft Access, IDEA hoặc ACL để thực hiện.

Bước 3: Lập báo cáo kiểm toán

Bước lập báo cáo kiểm toán tương tự như trong quy trình KTVNB của Tập đoàn Bảo Việt. Tuy nhiên, báo cáo kiểm toán CNTT cần phải đặc biệt cẩn trọng với tính nhạy cảm của thông tin trình bày như mật khẩu, tên truy cập, thông tin cá nhân người dùng và cần xem xét tác động tiêu cực tiềm ẩn khi được công bố hoặc phát hành rộng rãi. Nếu KTVNB phát hiện một số vấn đề bảo mật trong các hệ thống CNTT, báo cáo kiểm toán có thể nên xem xét nên nêu các tồn tại sau khi hệ thống CNTT đã được sửa chữa để tránh những ảnh hưởng bất lợi của báo cáo đến đơn vị được kiểm toán. Các khuyến nghị cần có đầy đủ các yếu tố như thực trạng, sự khác biệt giữa tiêu chí kiểm toán và thực trạng, nguyên nhân cốt lõi, tác động và giải pháp.

Bước 4: Theo dõi thực hiện khuyến nghị

Theo dõi đơn vị được kiểm toán thực hiện các kiến nghị của KTVNB là giai đoạn cuối của quy trình KTVNB nhằm đảm bảo kết quả kiểm toán được sử dụng để cải tiến hoạt động quản lý tài chính, kế toán tại đơn vị được kiểm toán.

Ở giai đoạn này, KTVNB cần thu thập bằng chứng để tiến hành đối chiếu việc thực hiện những công việc khác phức tạp sai sót, yếu kém trong thực tế tại bộ phận được kiểm toán với báo cáo của đơn vị gửi cho nhóm KTVNB. Việc kiểm tra, theo dõi này được thực hiện thường xuyên liên tục ngay sau khi báo cáo kiểm toán được phát hành, đồng thời KTVNB sẽ lập báo cáo về tình hình thực hiện khuyến nghị của các đơn vị thành viên và trình Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Ủy ban kiểm tra.

Ngoài việc hoàn thiện nội dung và xây dựng quy trình kiểm toán CNTT thống nhất trong TĐBV, việc phát triển nhân sự KTVNB có hiểu biết và kỹ năng về CNTT cũng là một vấn đề cấp thiết. Với mục tiêu gia tăng chất lượng và số lượng kiểm toán CNTT trong tương lai để thích nghi với sự phát triển của Cách mạng Công nghiệp 4.0, KTVNB mới cần được tuyển dụng và có kiến thức tốt, vận dụng các phương pháp CNTT hỗ trợ hoạt động kiểm toán một cách thành thạo. Khi đã đảm bảo được về số lượng và chất lượng KTVNB, Ban Kiểm toán CNTT nên được thiết lập và hoạt động độc lập với các ban khác trong khối KTVNB của TĐBV với mục tiêu tối đa hóa hiệu quả của hoạt động kiểm toán CNTT.

Kết luận

Trong bối cảnh ứng dụng công nghệ số toàn cầu, các doanh nghiệp Việt Nam nói chung và TĐBV nói riêng, sẽ không nằm ngoài dòng chảy phát triển chung của thế giới. Để đáp ứng yêu cầu cạnh tranh trong xu hướng Cách mạng Công nghiệp 4.0 và đảm bảo mục tiêu làm chủ công nghệ cao trong tương lai của TĐBV, việc hoàn thiện nội dung kiểm toán CNTT, xây dựng quy trình kiểm toán CNTT và hoàn thiện nhân sự kiểm toán CNTT trong KTVNB là yêu cầu cấp thiết để giảm thiểu rủi ro và tận dụng cơ hội từ xu hướng phát triển công nghệ hiện nay. ■

Tài liệu tham khảo

- 1 ISACA (2014) CISA (Certified Information Systems Auditor) Review Manual 2014
2. David Coderre. (2009). Internal Audit Efficiency through Automation. John Wiley & Sons, Inc Canada.
3. Deloitte LLP (2018). 2019 Hot Topics for IT Internal Audit in Financial Services.
- 4 TĐBV. Báo cáo thường niên năm 2017.2018
- 5 TĐBV. Kế hoạch kiểm toán năm 2017.2018.

Bộ Tài chính và chính thức Công bố Bộ thuật ngữ IFRS sau khi đã lấy ý kiến Chuyên gia

Bộ Tài chính vừa chính thức gửi lại Bản dịch Bộ thuật ngữ IFRS sau khi tiếp thu ý kiến của các chuyên gia và đại biểu tại Hội thảo tại Hà Nội và TP. HCM vào ngày 11/6 và 19/6 vừa qua.

Nằm trong chương trình Đề án triển khai áp dụng IFRS vào Việt Nam theo Quyết định số 480/QĐ-TTg, ngày 18/03/2013 do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược Kế toán - Kiểm toán đến năm 2020, tầm nhìn 2030, theo đó Bộ Tài chính đã và đang gấp rút triển khai cập nhật, bổ sung Chuẩn mực BCTC Việt Nam theo hướng phù hợp, tiệm cận với Chuẩn mực BCTC Quốc tế (IFRS) đồng thời nhanh chóng triển khai việc áp dụng IFRS vào Việt Nam.

Trong thời gian qua, Bộ Tài chính đã liên tục tổ chức các buổi Hội thảo tại Hà Nội ngày 11/6/2019 và TP. HCM ngày 19/6/2019 nhằm lấy ý kiến các chuyên gia về “Bản dịch bộ thuật ngữ IFRS” trước khi trình Chính phủ thông qua và đăng ký với Ủy Ban Chuẩn mực Kế toán Quốc tế IASB trong thời gian tới.

Sau thời gian chỉnh sửa, bổ sung, tiếp thu ý kiến của các chuyên gia và đại biểu tại Hội thảo, Bộ Tài chính và chính thức gửi lại Bản dịch Bộ thuật ngữ IFRS để xin ý kiến lần cuối. ■

PV